

Bản án số: 252/2023/HS-ST
Ngày: 01/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh.

2/ Ông Lê Văn Lành.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V; Tên gọi khác: Trần Văn V; sinh năm: 1981; tại Đồng Nai; Nơi cư trú: đường C, khu phố B1, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954; Gia đình có 05 chị em; Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 04/11/2002, Nguyễn Văn V bị Toà án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 91/HSST/2002). Ngày 23/5/2005, đã chấp hành xong hình phạt tù. Chưa thi hành nộp án phí 50.000đ và hình phạt bổ sung nộp sung vào ngân sách Nhà nước 5.000.000đ (Năm Triệu đồng).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/5/2001, Nguyễn Văn V chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản trị giá 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi

ng nghìn đồng) bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 125/HSST). Ngày 23/10/2001, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa thi hành nộp án phí 50.000đ và 198.000đ tiền thu lợi bất chính. Căn cứ điểm d, g khoản 2, Điều 2 Nghị Quyết 41/2017 của Quốc Hội: Do có sự thay đổi về chính sách pháp luật nên hành vi Nguyễn Văn V trộm số tiền 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) đương nhiên được xoá án tích.

- Ngày 25/12/2012, Nguyễn Văn V bị Toà án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 07 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 186/HSST/2012). Ngày 24/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù, đã đóng án phí ngày 24/11/2019. Đã được xoá án tích theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Bộ luật hình sự.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/11/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1235 ngày 14/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 05/11/2022, V dùng số điện thoại 0908.725.xxx gọi điện cho đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) có số thuê bao 0917.770.xxx và nhắn tin qua mạng xã hội zalo tên “Th Bu” của T để hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với mục đích để sử dụng. Do V không có tiền nên thoả thuận trước với T đổi 01 điện thoại di động màu xanh (không rõ nhãn hiệu) lấy ma túy. T đồng ý bán ma túy cho V và hẹn V đi đến dãy nhà trọ Cổng 2 thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 60F3-619.xx đi đến khu vực Cổng 2 nêu trên gặp T để nhận 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và đưa cho T 01 điện thoại di động màu xanh. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu vào túi quần bên phải V đang mặc để đi tìm nơi sử dụng.

Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực trước số nhà thuộc khu phố H, Phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Tổ tuần tra 161- Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Q kiểm tra hành chính. Thấy lực lượng Công an, V lấy 01 gói ma túy cất giấu trong túi quần bên phải ném xuống dưới đất và bị tổ tuần tra 161- Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Q bắt quả tang cùng tang vật.

* Vật chứng, tài sản đồ vật thu giữ:

- 01 (một) bịch nilon, bên trong chứa chất màu trắng, Nguyễn Văn V khai nhận ma tổng hợp (hàng đá).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, biển số: 60F3 619.xx.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Remi Notte8 Pro, có imei 1 : 860752046973843, số imei 2 : 860752049473841.

* Tại Kết luận giám định số 2356/KL-KTHS ngày 12/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **0,4760 gam, loại: Methamphetamine.**

Tại Cáo trạng số: 259/CT-VKSBH ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Nguyễn Văn V mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác, Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ

Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 25 phút ngày 05/11/2022, tại trước số nhà ... thuộc khu phố H, Phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,4760 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Tổ tuần tra 161- Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Q phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bị cáo nhiều lần bị xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, biển số: 60F3 619.xx do Nguyễn Văn V đứng tên sở hữu. V đã làm hợp đồng bán chiếc xe nêu trên cho anh Trần Tiến Đ (là cháu của V, sinh năm 1994 ngụ tại khu phố B1, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai). Vào ngày 05/11/2022, Đ cho V mượn xe sử dụng và không biết V dùng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh Trần Tiến Đ là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Remi Nott8 Pro, có số imei 1: 860752046973843, số imei 2: 860752049473841 là tài sản của bị cáo, sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho V, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[4] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 05/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 2356 ngày 12/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Remi Notte8 Pro, có số imei 1: 860752046973843, số imei 2: 860752049473841.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy